

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **235/2020/HSST**
Ngày 13 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Hồng Ngọc
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Trần Văn Chánh
Bà Trương Thị Thìn

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 225/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2020/QĐXXST-HS ngày 28/4/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H** (tên gọi khác: Không). Sinh năm 1999 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: tổ A, khu phố B, phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân. Học vấn: 8/12. Con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Võ Thị B (đã chết). Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Đinh Minh Q, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh ngày 18/3/2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 18/12/2019 đến ngày 27/12/2019, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H là người sử dụng chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 16/12/2019, H đón xe buýt đi đến khu vực cầu Sài Gòn thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh và mua 01 gói ma túy tổng hợp (Methamphetamine) của 01 người tên Minh (không rõ họ, địa chỉ) với giá 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) rồi đem về phòng

trợ tại nhà không số thuộc tổ B, khu phố VD, phường PT, thành phố BH để sử dụng. Sau khi sử dụng xong 01 phần thì H chia số ma túy còn lại thành 02 phần đựng trong 02 gói nilon nhỏ và giấu vào 01 chiếc giỏ nhựa để trên nền nhà. Đến khoảng 15 giờ ngày 18/12/2019, khi H đang ở tại phòng trọ thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra và phát hiện H cất giấu số ma túy trên nên đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với H và lập hồ sơ điều tra, xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 1680/KLGD-PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,8307 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ

- 02 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị H;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0587131510, số IMEI: 357931093037914/01 và 1.000.000đ (một triệu đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho Nguyễn Thị H do không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 235/CT-VKS-BH ngày 21/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo: Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 3 (ba) năm đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù giam;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong gói niêm phong số 1680/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng M (không rõ họ, địa chỉ) đã bán 01 gói ma túy tổng hợp cho Nguyễn Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Thị H không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết quả giám định. Qua đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Ngày 18/12/2019, Nguyễn Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,8307 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an thành phố Biên Hòa bắt quả tang và lập hồ sơ điều tra, xử lý. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau khi giám định đựng trong gói niêm phong số 1680/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0587131510, số IMEI: 357931093037914/01 và 1.000.000đ (*một triệu đồng*) không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo là hợp lý.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng M (không rõ họ, địa chỉ) đã bán 01 gói ma túy tổng hợp cho Nguyễn Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H **03 (ba) năm tù**, Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/12/2019, đến ngày 27/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 01 phong bì có đóng dấu niêm phong số 1680/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (*hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/5/2020*)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí,

lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Hồng Ngọc